

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ DƯỢC PHẨM VCM VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ DƯỢC PHẨM VCM VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VCM VIET NAM MEDICINE AND THE MEDIA JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108892108

3. Ngày thành lập: 10/09/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 04/46/4 Xuân Đình, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Quảng cáo	7310
2.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230(Chính)
3.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột Bán buôn thực phẩm khác Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
4.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
5.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
7.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
8.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
9.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (trừ sản xuất chương trình truyền hình)	5911
10.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (trừ phát hành chương trình truyền hình)	5913
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
13.	Bán buôn đồ uống	4633
14.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
15.	Hoạt động hậu kỳ	5912
16.	Giáo dục nhà trẻ	8511
17.	Giáo dục mẫu giáo	8512
18.	Giáo dục tiểu học	8521
19.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
20.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
21.	Đào tạo sơ cấp	8531
22.	Đào tạo trung cấp	8532

23.	Đào tạo cao đẳng	8533
24.	Đào tạo đại học	8541
25.	Đào tạo thạc sỹ	8542
26.	Đào tạo tiến sỹ	8543
27.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
28.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
29.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
30.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
31.	In ấn	1811
32.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
33.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
34.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
35.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
36.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
37.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
38.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
39.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
40.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610
41.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
42.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699
43.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (trừ tư vấn chứng khoán; - Hoạt động của những nhà báo độc lập; - Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng)	7490
44.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự	5510
45.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

Thời gian đăng từ ngày 10/09/2019 đến ngày 10/10/2019

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ ANH QUÂN	P305/B8 , Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	44,450	013167927	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	44,450		
2	PHẠM VĂN TRINH	Xóm 6, Thôn Phú Lâm, Xã Nam Hồng, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	11,110	034091009137	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	11,110		

3	PHẠM THỊ NHUNG	Khu Dân Cư Đại Tân, Phường Hoàng Tân, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	33,330	030185009563
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	33,330	
4	VŨ THỊ THÙY DUNG	Tổ Thành Trung, Thị Trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	11,110	013414389
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	11,110	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THỊ NHUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 25/11/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 030185009563

Ngày cấp: 04/07/2018

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khu Dân Cư Đại Tân, Phường Hoàng Tân, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Khu Dân Cư Đại Tân, Phường Hoàng Tân, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội